TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH Y

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 31/2024/HNGĐ-ST
Ngày 25-4-2024
V/v Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L- TỈNH Y

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Duy Đô
Các Hội thẩm nhân dân:
1- Ông Hoàng Đình Văn;
2- Ông Hoàng Văn Hội.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Hùng, Thư ký Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Y.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y tham gia phiên toà: Ông Lý Văn Tầm- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Y, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2024/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2024 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2024/QĐXX-ST ngày 04 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị T** 39 tuổi
Địa chỉ: Thôn 7 xã T- huyện L- tỉnh Y, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
Bị đơn: Anh **Lã Văn Th** 40 tuổi
Địa chỉ: Thôn Tr- xã M- huyện L- tỉnh Y, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 23-02-2024 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là chị Hoàng Thị T trình bày: Chị và anh Lã Văn Th kết hôn tháng 10 năm 2019 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã T- huyện L- tỉnh Y. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2022 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, anh Th đi làm không hề gửi tiền về nuôi con, không quan tâm đến gia đình, chị liên lạc nhưng anh Th không về, vợ chồng sống ly thân hơn một năm. Xác định tình cảm vợ chồng không còn chị đề nghị giải quyết cho ly hôn. Chị và anh Lã Văn Th có một con chung là Lã Bảo Nh sinh ngày 11-9-2019 hiện đang ở cùng mẹ, ly hôn chị sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu

Nh, không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung chị không yêu cầu giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân huyện L- tỉnh Y đã ra văn bản thông báo và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Lã Văn Th vắng mặt nên Toà án tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục pháp luật quy định.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ; bị đơn đã được triệu tập nhưng không có mặt là chưa thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên xử cho chị Hoàng Thị T được ly hôn với anh Lã Văn Th. Giao con chung là Lã Bảo Nh cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Hoàng Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa chị Hoàng Thị T và anh Lã Văn Th là tranh chấp về hôn nhân và gia đình; các đương sự có địa chỉ thường trú tại huyện L- tỉnh Y nên Tòa án nhân dân huyện L thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Mặc dù đã được triệu tập, cấp, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Lã Văn Th vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do; chị Hoàng Thị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt cả bị đơn và nguyên đơn là đúng quy định tại điểm b khoản 2 điều 227, khoản 1 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị T và anh Lã Văn Th kết hôn năm 2019, việc kết hôn này tuân thủ đúng những quy định của Luật Hôn nhân và gia đình do đó đây là hôn nhân hợp pháp.

Tại điều 19 luật Hôn nhân và gia đình quy định: *"Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình".* Kết quả xác minh tại địa phương cơ bản phù hợp với lời khai của nguyên đơn cho thấy do nhiều nguyên nhân nên

trong thời gian qua vợ chồng chị T- anh Th không hạnh phúc, trong đó nguyên nhân chính là do quan điểm, tính cách, lối sống không hợp nhau… Hiện tại hai người sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa. Qúa trình giải quyết vụ án Toà án đã ra văn bản thông báo và triệu tập nhiều lần nhằm hoà giải để vợ chồng về đoàn tụ nhưng anh Lã Văn Th không có mặt tham gia các phiên hoà giải đã thể hiện không còn thiện chí tiếp tục duy trì mối quan hệ hôn nhân này. Chị Hoàng Thị T khẳng đình tình cảm vợ chồng không còn và kiên quyết đề nghị giải quyết cho ly hôn. Qua đó cho thấy tình cảm vợ chồng giữa chị T và anh Th đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Hoàng Thị T có căn cứ chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Hoàng Thị T và anh Lã Văn Th có một cháu là Lã Bảo Nh sinh ngày 11-9-2019. Qúa trình giải quyết vụ án chị T đề nghị được nuôi cháu Nh, không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con.

Theo quy định tại khoản 2 điều 81 Luật hôn nhân và gia đình thì "*Vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con*". Xét hoàn cảnh thực tế anh Th đang đi làm xa, cháu Nh còn nhỏ nên rất cần sự gần gũi, chăm sóc của người mẹ. Mặt khác, trong suốt quá trình giải quyết vụ án anh Th không có mặt để thể hiện quan điểm về vấn đề nuôi con, do đó cần giao cháu Lã Bảo Nh cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Do chị T không yêu cầu nên anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung; nợ chung: Chị T không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Hoàng Thị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1- Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ khoản 1 điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 điều 227; khoản 1 điều 228; điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Hoàng Thị T được ly hôn với anh Lã Văn Th.

2- Về con chung: Căn cứ các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; giao cháu Lã Bảo Nh sinh ngày 11-9-2019 cho chị Hoàng Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; anh Lã Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3- Về án phí: Căn cứ khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chị Hoàng Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly

hôn. Xác nhận chị T đã nộp đủ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L- tỉnh Y theo biên lai số AA/2023/0001639 ngày 23-02-2024.

4- Quyền kháng cáo: Căn cứ điều 271, điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5- Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HS-TA-THS.

Phan Duy Đô